

Hệ thống phòng cháy, báo trộm được cài đặt và hoạt động 24/24h. Trong đó trạng thái hoạt động bình thường đèn Power và đèn Ready sáng. Nếu xảy ra sự cố cháy: đèn Armed nhấp nháy, đèn Fire sáng, loa trên bàn phím kêu beep beep, và đèn Zone tương ứng với khu vực báo cháy sẽ nhấp nháy.

A. Ý NGHĨA CỦA DÂY ĐÈN BÁO TRÊN BÀN PHÍM:

1. **READY:** Đèn xanh sáng khi hệ thống hoạt động bình thường. Trung tâm đang sẵn sàng cho nhập PASSWORD hoặc STAY để vào giám sát chống đột nhập.

Đèn **READY tắt:** Khi đó trung tâm đang bị lỗi vùng giám sát (ZONE), ta phải kiểm tra lại vùng đó.

2. **POWER:** Đèn đỏ sáng biểu thị đã cung cấp nguồn đầy đủ (thiếu nguồn bình đèn sẽ không sáng). Đèn nhấp nháy khi nguồn bình yếu.

Đèn **POWER tắt:** Trung tâm mất điện 220V.

3. **SERVICE:** Đèn vàng sáng biểu thị hệ thống đang bị lỗi.

4. **ARMED:** Đèn đỏ sáng khi có lệnh Arm (trung tâm đang vào chế độ giám sát chống đột nhập). Đèn đỏ nhấp nháy khi có báo động.

5. **INSTANT:** Đèn đỏ sáng biểu thị hệ thống đang bị lỗi.

6. **FIRE:** Đèn đỏ sáng khi xảy ra sự cố cháy hoặc đứt dây ZONE, đèn nhấp nháy khi hệ thống có lỗi.

7. **ZONES:** Đèn vàng nhấp nháy biểu thị khu vực cháy tương ứng.

8. **STAY:** Đèn xanh nhấp nháy khi tất cả các ZONE được Bypass (khi bấm phím này hệ thống sẽ vào chế độ giám sát chống đột nhập hay ngắt thời gian trì hoãn vào)

9. **CHIME:** Đèn xanh nhấp nháy khi chức năng Chime được kích hoạt. (khi bấm phím này sáng, trung tâm sẽ báo trong BING BOONG khi có người vào vùng chống đột nhập)

10. **EXIT:** Đèn xanh nhấp nháy khi Armed được kích hoạt (chỉ sử dụng khi thoát khỏi cài đặt chương trình)

11. **BYPASS:** Đèn xanh nhấp nháy khi Bypass các ZONE (bỏ vùng giám sát chống đột nhập)

12. **CANCEL:** Đèn xanh nhấp nháy trong thời gian trì hoãn loại bỏ các lệnh trước đó (chỉ sử dụng khi cài đặt chương trình)

B. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG HỆ THỐNG:

NOTE : Khi có báo động, còi báo động sẽ báo cho ta biết, nếu kiểm tra không có sự cố, ta tắt còi bằng cách (NHẬP 1234 TRÊN BÀN PHÍM). Sau đó nhấn *7 để reset lại hệ thống.

Các nút nhấn: Stay, Chime, Exit, Bypass, Cancel, #, *, và các nút nhấn có số từ 0 đến 9 giúp người sử dụng thiết lập các chức năng của thiết bị theo ý muốn. Giả sử thiết bị phòng cháy đã được thiết lập từ trước, sau đây là những hướng dẫn cơ bản cho người sử dụng:

1. **Reset:** Khi xảy ra sự cố cháy, để Reset lại hệ thống nhấn tổ hợp phím: 1,2,3,4,*7
2. **Armed:** Để kích hoạt chức năng Armed (thường sử dụng cho báo trộm) nhấn tổ hợp phím: 1,2,3,4
3. **DisArmed:** Để loại bỏ chức năng Armed (khi chức năng này đã được kích hoạt) nhấn tổ hợp phím: 1,2,3,4
4. **Thay đổi âm lượng của loa:** Để thay đổi âm lượng của loa trên bàn phím ta nhấn tổ hợp phím: *,0. Sau đó để tăng âm lượng thì nhấn nút 1 (mỗi lần tăng 1 giá trị nhất định), để giảm âm lượng thì nhấn nút 2 (mỗi lần giảm 1 giá trị nhất định)
5. **Test chuông:** Để kiểm tra hoạt động của chuông kết nối với hệ thống (tại chân Bell trên board) mà không cần thử khói, ta nhấn tổ hợp phím: *, 4.
6. **Test hoạt động vùng Zones:** Để kiểm tra ngắt các Zones ta nhấn nút Bypass đèn nhấp nháy, kế đến là số Zone cần ngắt, sau đó là Bypass Bypass (2 lần Bypass). (lúc này đèn Bypass và Zone được ngắt sẽ sáng)



C. Truy nhập vào Phần Mở đầu của lập trình : (Program Mode)

Trước tiên, hệ thống NX phải đang ở trạng thái tĩnh Disarm (standby) ,chức năng lập trình sẽ kích hoạt còi hú báo-động ngay nếu hệ-thống đang ở ARMED mà nhập các mã lập trình vào bàn phím (Keypad).

ĐỂ VÀO Program Mode ấn các phím [*]-[8] (cách viết này hiểu là ấn phím sao * xong tiếp tục ấn phím số 8). Lúc này, 5 đèn Led sẽ chớp - tắt gồm có (Stay-Chime-Exit-Bypass và Cancel) báo hiệu đã vào đúng phần lập-trình (nếu không, phải ngưng lại xem có sai sót ở điểm nào ?).

Tiếp tục, ấn Mật mã lập trình của hệ thống gồm 4 số (tương tự như mật mã để tắt mở hệ thống, khi bàn giao đơn vị cung cấp thiết bị có thông báo cho chủ công trình mật mã số lập trình này.

Khi ấn đúng mật mã lập trình, bạn sẽ thấy : đèn Led Service sẽ chớp tắt, còn 5 Led vừa rồi sẽ sáng mờ đều như nhau.

Chọn cài đặt cho bản mạch chính của NetworX, ấn phím [0]-[#] ; đây là module NX mặc định của nhà sản xuất các hệ-thống đều dùng số 0 và dấu #.

Truy nhập vào vùng-điểm cần lập-trình : (Program a location)

Location, là vùng địa điểm xác định của hệ thống hiện cần lập trình, khi chọn vào phải chính xác không được sai các con số chỉ vùng LOC dẫn đến lập trình thất bại sẽ gây ra khó khăn vì nhiều lúc không còn nhớ đã vào vùng điểm nào.

Khi đã nhập mã số bản mạch chính đúng như phần bên trên, đèn Led “ARMED” sẽ sáng báo hiệu cho tiếp tục ấn phím các số chọn Location để lập trình; thông thường là 2 con số:

Ví dụ Location 24 thì ấn [2]-[4]-[#] ; dấu thăng # luôn đi sau hai số chỉ định vùng điểm. Lúc này đèn ARMED sẽ tắt ,còn đèn READY sẽ sáng lên với các Led zones trên keypad (hay màn hình LCD) báo hiệu con-số chỉ thị của Location vừa lựa chọn.

Cho lập trình chức năng mới theo các số liệu của nhà sản-xuất :

Khi thực hiện đúng từng bước như trên (các chuyên viên lắp đặt thiết bị cũng phải theo học và nhớ rất chính xác các công đoạn này) do đó khi là chủ nhân tự thực hiện, Bạn cũng phải cố gắng nhớ rõ từng bước với cách báo hiệu chớp đèn trên bàn phím mỗi lần bạn ấn bất cứ phím nào. Biết được hệ thống báo hiệu như trên mới lập trình ổn định được.

Mã số để thay đổi các chức năng đã có sẵn trong tài liệu kèm theo máy NX (hoặc bạn thực hiện các phần lập trình do “T-M” nêu trong bài viết này), bạn tiếp tục ấn các phím số mã chức năng và theo sau là phím Sao [*].

Cứ mỗi lần bạn cho thay đổi chức năng xong và ấn dấu *, dữ liệu lập trình trong Networx sẽ thay đổi, và báo hiệu bằng Led chỉ thị nếu không có sai sót.

Ngoài các điều dặn dò trên để tránh trở ngại kỹ thuật ,Bạn có thể bắt đầu thực hiện lập trình lại những chức năng theo như bài viết nêu ra bên dưới đây .

Hướng dẫn lập trình NetWork 4 và 6

1. Lập trình zone Trộm, Cháy , Khẩn:

8 97130 # 25 # 6 * 6 * 6 * 6 * exit exit (Trộm) (Nếu là NetworX 6 thì thêm 2 zone 6* 6* nữa)

8 97130 # 25 # 8 * 8 * 8 * 8 * exit exit (Cháy)

8 97130 # 25 # 2 * 2 * 2 * 2 * exit exit (Khẩn)

2. Lập trình báo trễ:

8 97130 # 24 # 30 * (thời gian vào) * 30 * (thời gian ra) * 25 # 3 * 6 * 6 * 6 *# exit exit. :Lưu ý: 3 * có nghĩa là lập trình cho zone mà mình cần báo trễ.

3. Lập trình xóa báo trễ :

8 97130 # 24 # 0 * 0 * 0 * 0 * 25 # 6 * 6 * 6 * 6 * # exit exit.

4. Lập trình còi ra: H 207 hoặc H 201

8 97130 # 37 # * 1 * # exit exit

5. Lập trình xóa đèn Service:

93 9713 7 * # exit exit

6. Lập trình đổi mã CODE:

5 Mã số cũ (ví dụ 1234) 01 Mã số mới (phải là bốn số) # exit exit

7. Lập trình báo qua điện thoại: Lập trình 1 số điện thoại:

8 97130 # 0 # 15 * số điện thoại (sau mỗi ký tự số điện thoại phải có *) 14 * 13 * 13 * # 2 # 15 * 3 # 2 * # exit exit

Lập trình 1 số điện thoại: * 8 97130 # 0 # 15 * số điện thoại thứ nhất 14 * 14 * 13 * # 2 # 11 * 3 # 1 * 6 # 15 * số điện thoại thứ hai 14 * 14 * # 8 # 11 * 9 # 1 * # exit exit

8. Lập trình double zone – trung tâm 6 zone lên 12 zone:

· 8 97130 # 37 # * * * * 2 * exit exit

9. Lập trình tiếng dingdong:

· 93 9713.đèn khu vực nào sáng thì nhấn phím đó cho đèn khu vực đó tắt, chỉ đèn khu vực “3” sáng thì đó là chế độ báo khách. Nhấn * thoát.

10. Lập trình sử dụng thêm bàn phím điều khiển:

(Bàn phím thứ 1) * 94 9713 1 * 1 (Bàn phím thứ 2) * 94 9713 2 * 1

11. Phục hồi trạng thái ban đầu:

8 97130 # 910 # exit exit.

PHÍM EXIT :bỏ vùng giám sát chống đột nhập.



Hướng dẫn sử dụng tủ trung tâm báo cháy network